

Bản án số: 101/2020/HSST

Ngày: 23/12/2020.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH - TỈNH BẮC NINH**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Tuấn.

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bá Thành và ông Nguyễn Phương Đông.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký TAND huyện Thuận Thành.

Đại diện VKSND huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 23/12/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2020/TLST-HS ngày 20/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2020/QĐXXST-HS ngày 30/11/2020, đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Phương Ninh A**, sinh năm 1998.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn Dương Đ, xã Dương X, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970. Có chồng: Dương Đắc Đ, sinh năm 1994; Con: Có 01 con sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/6/2020 đến ngày 29/6/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo tại ngoại. (Có mặt).

**2. Trần Thị Ngọc L**, sinh năm 2001.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số 37, Ngõ 28, Khu 3, phường Nhị C, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Bá T, sinh năm 1978 và bà Đỗ Thị D, sinh năm 1982; Chồng, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/6/2020 đến ngày 29/6/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo tại. (Có mặt).

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Chị Vương Thị T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn Ngọc T, xã Trạm L, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

2. Chị Tèo Thị D, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn 13, xã Trục M, huyện Trục N, tỉnh Nam Định.

3. Chị Trần Thị Hoài P, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn Trường Thanh, xã Xuân Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

(Tất cả đều có đơn xin xét xử vắng mặt).

### **NỘI D CỦA VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 20/6/2020, tại nhà nghỉ Bảo An ở thôn Ngọc T, xã Trạm L, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh do chị Vương Thị T làm chủ, lực lượng Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang tại các phòng 201, 302 và phòng 303 của nhà nghỉ có 03 đôi nam, nữ đang thực hiện hành vi mua bán dâm. Tại phòng 203 có một gái bán dâm đang nằm chờ khách đến mua dâm (khai tên Trần Thị Ngọc L). Tại phòng 201 có 01 đôi nam nữ không mặc quần áo đang nằm trên giường. Người phụ nữ khai tên là Nguyễn Phương Ninh A. Người thanh niên khai tên là Nguyễn Văn V, sinh năm 1986 trú tại khu 10, phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Tại phòng 302 có 01 đôi nam nữ không mặc quần áo đang nằm trên giường. Người phụ nữ khai tên là Trần Thị Hoài P. Người thanh niên khai nhận khai tên là Nguyễn Văn T2, sinh năm 1985 trú tại thôn Tam Á, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Tại phòng 303 có 01 đôi nam nữ không mặc quần áo đang nằm trên giường. Người phụ nữ khai tên là Tèo Thị D. Người thanh niên khai tên là Nguyễn Văn K, sinh năm 1993 trú tại xóm Đền, phường Tiên An, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Vật chứng thu giữ gồm: Tại phòng 201 thu giữ 01 (một) điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng, bên trong lắp thẻ sim số 0981775942 (của Ninh A); 01 (một) điện thoại Nokia màu đen (của V); 01 (một) vỏ bao cao su màu vàng bên ngoài có ghi chữ Vipplus được xé một đầu; 01 (một) bao cao su đã qua sử dụng, bên trong có chất dịch màu trắng. Tại phòng 302 thu giữ 01 (một) vỏ bao cao su màu vàng đã xé một đầu; 01 (một) bao cao su đã qua sử dụng, bên trong có chất dịch màu trắng; 01 (một) điện thoại Iphone 7 Plus màu gold bên trong có lắp thẻ sim số 0336923405 (của P). Tại phòng 303 thu giữ 01 (một) điện thoại Iphone 8 màu hồng bên trong có lắp thẻ sim số 0366988373 (của D); Tại phòng 203 thu giữ 01 (một) điện thoại Iphone 6 (của L). Ngoài ra, Nguyễn Phương Ninh A tự giác giao nộp số tiền 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng).

Quá trình điều tra đã chứng minh làm rõ: Nguyễn Phương Ninh A, Trần Thị Ngọc L và Tèo Thị D là nhân viên quán hát Karaoke và cùng nhau thuê phòng trọ ở với nhau tại thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Ngày 19/06/2020, Ninh A đang ở phòng trọ thì có Nguyễn Văn V là khách quen gọi điện bảo Ninh A tìm thêm ba gái bán dâm (cả Ninh A là 04 người) để bán dâm cho V và 03 người bạn nữa của V. Ninh A đồng ý. Ninh A và V thỏa thuận mỗi lần bán dâm là 3.000.000 đồng, bốn gái bán dâm V phải thanh toán số tiền là 12.000.000

đồng. V hẹn Ninh A trưa ngày 20/06/2020 đưa gái bán dâm sang huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh để ăn uống và bán dâm cho khách. Sau khi thỏa thuận với V, Ninh A nói chuyện với L về việc V rủ đi ăn uống và bán dâm. Do Ninh A và L đã quen biết với V và đã từng đi bán dâm cho V cùng bạn của V nên L đồng ý. Ninh A nhắn tin rủ thêm Trần Thị Hoài P đi bán dâm cho khách. Do vẫn thiếu gái bán dâm nên Ninh A bảo L rủ thêm 01 người nữa. Ninh A không nói rõ là rủ thêm ai, thì L nhắn tin rủ Tèo Thị D ở cùng phòng trọ đi đến Thuận Thành ăn uống và bán dâm. Ninh A thỏa thuận với L và P: Do Ninh A giới thiệu khách mua dâm nên khi khách trả tiền Ninh A sẽ cắt lại 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) của P, số tiền này Ninh A được hưởng. Do L và Ninh A là bạn bè chơi với nhau nên Ninh A không cắt tiền của L. Còn do L rủ D đi bán dâm nên khi khách trả tiền thì cắt lại 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) tiền của D, số tiền này L được hưởng. Tất cả đồng ý. Khoảng 10 giờ ngày 20/06/2020, Ninh A, L, D và P đi taxi đi đến nhà hàng Sơn Thảo ở thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh ăn trưa cùng Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn K và Nguyễn Văn T2. Do 01 người bạn của V có việc đột xuất nên không đến được, nhưng V vẫn đưa tiền mua dâm cho Ninh A theo thỏa thuận với tổng số tiền là 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng), trong đó 12.000.000 đồng là tiền mua dâm, 1.000.000 đồng V cho thêm Ninh A để trả tiền taxi. Sau khi ăn uống xong tất cả đi taxi đến nhà nghỉ Bảo An thuộc địa phận thôn Ngọc Trì, xã Trạm Lộ, huyện Thuận Thành để mua, bán dâm. Đến nhà nghỉ Bảo An thì V vào thuê 04 (bốn) phòng và cùng Ninh A lên phòng 201; K và D lên phòng 302; T2 và P lên phòng 303 để mua bán dâm, L lên phòng 203. Khi Ninh A cùng với V, D cùng với K, P cùng với T2 đang đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị lực lượng Công an huyện Thuận Thành ập đến bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 89/CT- VKS ngày 14/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Phương Ninh A về tội “*Môi giới mại dâm*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự và bị cáo Trần Thị Ngọc L về tội “*Môi giới mại dâm*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Phương Ninh A khai nhận bản thân bị cáo do muốn có tiền tiêu sử dụng vào mục đích cá nhân bị cáo có làm nhân viên tại các quán hát, khi khách có nhu cầu mua dâm bị cáo trực tiếp bán dâm. Ngày 19/6/2020 do trước đây bị cáo có quen biết người tên là V, V có điện thoại cho bị cáo là có nhu cầu mua dâm và V nói với bị cáo tìm thêm 03 người nữa cả bị cáo là 04 người đi bán dâm cùng V và 03 người bạn của V vào ngày 20/6/2020. Bị cáo có thỏa thuận với V là mỗi người bán dâm là 3.000.000 đồng, bốn gái bán dâm V phải thanh toán tổng số tiền là 12.000.000 đồng V nhất trí. Bị cáo có rủ L và Phương cùng với bị cáo lên Bắc Ninh để bán dâm do thiếu người nên bị cáo có bảo L rủ

thêm người L nhận lời còn L rủ thêm ai bị cáo không biết. Bị cáo là người nhận tiền từ V và khi thanh toán tiền cho P bán dâm thì bị cáo sẽ cắt lại của P 500.000 đồng còn của L do bị cáo chơi cùng nên bị cáo không cắt. Trưa ngày 20/6/2020 bị cáo cùng 03 người nữa là L, P và D sau này bị cáo mới biết D là người do L rủ cả 4 đến Thuận Thành, Bắc Ninh và gặp V, K và T2 cùng ăn trưa tại nhà hàng Sơn Thảo. Bị cáo có nhận của V là 13.000.000 đồng trong đó có 12.000.000 đồng là tiền bán dâm và 1.000.000 đồng V cho tiền taxi. Sau khi ăn uống xong tất cả đi Taxi để nhà Nghỉ Bảo An để thực hiện hành vi bán dâm. Khi đang thực hiện hành vi bán dâm tại các phòng thì bị lực lượng Công an Thuận Thành bắt giữ. Sau đó bị cáo đã khai nhận và giao nộp toàn bộ tài sản liên quan đến việc phạm tội như đã nêu. Bị cáo thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật mong được giảm nhẹ.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Ngọc L khai nhận bị cáo xác nhận lời trình bày của bị cáo Ninh A là đúng. Sau khi Ninh A có rủ bị cáo đi bán dâm bị cáo nhất trí, Ninh A có nói rủ thêm một người bị cáo đã rủ Tèo Thị D bị cáo có nói với D đi bán dâm tại Thuận Thành và giá một lần bán dâm là 3.000.000 đồng nhưng khi Ninh A trả tiền thì bị cáo sẽ cắt lại 500.000 của D. Nhưng thực tế thì Ninh A chưa thanh toán tiền cho bị cáo và bị cáo cũng chưa được hưởng lợi gì. Trưa ngày 20/6/2020 khi đang bán dâm tại nhà nghỉ thì bị công an huyện Thuận Thành bắt quả tang và bị cáo đã khai nhận như nội D bản cáo trạng là đúng. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội D bản cáo trạng số: 89/CT- VKS ngày 14/10/2020 đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị Ngọc L và bị cáo Nguyễn Phương Ninh A phạm tội “*Môi giới mại dâm*”

Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thị Ngọc L từ 07 tháng đến 09 tháng tù.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương Ninh A từ 42 tháng đến 48 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng đề nghị HĐXX xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành công bố bản luận tội, các bị cáo không có tranh luận gì với bản luận tội mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

{1} Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa xét thấy; lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thể hiện; Do muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên ngày 19/6/2020, Nguyễn Phương Ninh A có hành vi làm T2 gian trực tiếp thỏa thuận giá tiền và nhận tổng số tiền là

13.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn V để môi giới cho Trần Thị Hoài P, Trần Thị Ngọc L để bán dâm và nói với L tìm thêm người để đi bán dâm L đã liên hệ với Tèo Thị D và rủ D đi bán dâm D đồng ý. Số tiền Nguyễn Phương Ninh A được hưởng từ việc môi giới cho P bán dâm là 500.000 đồng. Số tiền Trần Thị Ngọc L được hưởng từ việc môi giới cho D bán dâm là 500.000 đồng. Hồi 15 giờ 00 phút ngày 20/6/2020, tại nhà nghỉ Bảo An ở thôn Ngọc Trì, xã Trạm Lộ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh tại phòng số 201: Nguyễn Phương Ninh A đang bán dâm cho Nguyễn Văn V; Phòng số 302: Tèo Thị D đang bán dâm cho Nguyễn Văn K; Phòng số 303 Trần Thị Hoài P đang bán dâm cho Nguyễn Văn T2 thì bị lực lượng Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang cùng vật chứng.

Do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng theo quy định của pháp luật.

{2} Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Không những vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo còn tạo điều kiện làm nảy sinh các tệ nạn xã hội và là căn nguyên lây lan căn bệnh thế kỷ. Do đó để ngăn chặn đẩy lùi, tiến tới loại bỏ hành vi nguy hiểm này cần phải xử lý bằng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng cũng như giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Các bị cáo đều có nhân thân tốt phạm tội lần đầu, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên cả hai bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do hành vi phạm tội của Ninh A làm T2 gian môi giới cho P bán dâm cho T2 và thông qua L đã môi giới cho D bán dâm cho K nên đã đủ yếu tố cấu thành tội Môi giới mại dâm và thuộc trường hợp phạm tội đối với nhiều người đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Trần Thị Ngọc L, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi lượng hình Hội đồng xét xử cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Ngoài hình phạt chính, tại khoản 4 Điều 328 Bộ luật hình sự còn quy định hình phạt bổ sung bằng tiền đối với người phạm tội. Xét thấy, các bị cáo không có

công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Đối với hành vi bán dâm của Tèo Thị D, Trần Thị Hoài P và Nguyễn Phương Ninh A ngày 14/09/2020, Công an huyện Thuận Thành đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Bán dâm” theo Khoản 1 Điều 23 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, mức phạt 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)/1 người là đúng quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với chị Vương Thị T là chủ nhà nghỉ Bảo An đã thiếu tinh thần trách nhiệm để xảy ra hoạt động mua, bán dâm ở cơ sở do mình làm chủ, quản lý. Vì vậy ngày 15/09/2020, Công an huyện Thuận Thành đã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện Thuận Thành ra Quyết định xử phạt hành chính đối với chủ cơ sở là chị Vương Thị T về hành vi vi phạm "Thiếu tinh thần trách nhiệm để xảy ra hoạt động mua dâm, bán dâm ở cơ sở do mình quản lý" theo Khoản 1 Điều 25 Nghị định 167/2013/NĐ-CP. Mức phạt 17.5000.000 đồng (Mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng) là phù hợp quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn T2 sau khi làm việc với Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn khỏi trụ sở Công an huyện Thuận Thành. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã tiến hành truy bắt ngay nhưng chưa bắt lại được. Sau đó, tiến hành xác minh tại Công an phường Tiên An, Công an phường Đại Phúc, Công an xã Gia Đông thì xác định không có công dân nào tên Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn T2 có lý lịch như V, K, T2 đã khai. Ngày 23 tháng 06 năm 2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã ra thông báo truy tìm đối tượng đối với V, K, T2 nhưng đến nay chưa truy tìm được các đối tượng. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã tách hành vi của V, K, T2 ra. Khi nào truy tìm được các đối tượng sẽ đề nghị xử lý sau. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét xử lý là phù hợp.

{3} Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng, bên trong có lắp thẻ sim số 0981775942 của Nguyễn Phương Ninh A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 bên trong lắp thẻ sim số 0568096418 của Trần Thị Ngọc L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen bên trong có lắp sim số 0326659936 của Nguyễn Văn V và số tiền 13.000.000 đồng xét thấy đây là tài sản có giá trị liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với: 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su đều được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M2 và 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su đều được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M3 không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

{4} Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ nêu trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố** bị cáo Trần Thị Ngọc L và bị cáo Nguyễn Phương Ninh A phạm tội “*Môi giới mại dâm*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thị Ngọc L 06 (Sáu) tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ bị cáo từ ngày 20/6/2020 đến ngày 29/6/2020.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương Ninh A 40 (Bốn mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ bị cáo từ ngày 20/6/2020 đến ngày 29/6/2020.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng, bên trong có lắp thẻ sim số 0981775942 của Nguyễn Phương Ninh A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 bên trong lắp thẻ sim số 0568096418 của Trần Thị Ngọc L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen bên trong có lắp sim số 0326659936 của Nguyễn Văn V và số tiền 13.000.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su đều được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M2 và 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su đều được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M3.( Theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/12/2020 giữa Cơ quan điều tra với Cơ quan thi hành án huyện Thuận Thành).

**Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Phương Ninh A và Trần Thị Ngọc L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- CA huyện Thuận Thành;
- Chi cục THADS huyện Thuận Thành;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
**(Đã ký)**

**NGUYỄN HUY TUẤN**